

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 15 tháng 11 năm 2023**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Hùng

Ông Trần Xuân Bằng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Đắc Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 23/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-HS ngày 18/10/2023 đối với bị cáo:

Chu Trọng V, sinh năm 1993; Giới tính: Nam;

Trú tại: Thôn T, xã Đồng Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông Chu Mai Hoạt, sinh năm 1959 và bà Bùi Thị Thanh, sinh năm 1960;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Vợ con: Chưa

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2023 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần, Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị hại: Ông Nguyễn Anh T*, sinh năm 1990

Trú tại: Đ, Đoàn Đào, Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Lê Quang Đ, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn T, xã Đồng Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt tại điểm cầu trung tâm (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 2 tháng 4 năm 2023, Chu Trọng V đang ở khu vực Cầu Cong, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì gọi điện thoại cho bạn là chị Ngô Thị Hà Chi, sinh năm 1999, HKTT: Thôn Danh, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nhờ gọi xe taxi. Chị Chi liên lạc cho anh Nguyễn Anh T đến đón V, đồng thời gửi cho anh T số điện thoại của V. Anh T gọi vào số điện thoại mà chị Chi gửi thì V nghe máy và bảo anh T đến Cầu Cong, thành phố Hải Dương đón V về thành phố Bắc Ninh. Khi anh T đến đón, V lên ngồi ở phía ghế phụ phía trước và để một vali dạng kéo màu xanh, có chữ THAIVI ở ghế phía sau. Anh T điều khiển xe đi theo đường Quốc lộ 18 về thành phố Bắc Ninh. Khi đến khu vực cầu Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, V hỏi anh T tiền tắc xi hết bao nhiêu, anh T trả lời hết 900.000 đồng. Do không có tiền nên V nảy sinh ý định cướp tiền của anh T. V lấy trong cặp xách của V đang đeo trên người một chiếc bút bi màu xanh, cầm ở tay trái rồi dí mạnh đầu nhọn của bút bi vào mạng sườn phải của anh T và quát “Có tiền đưa hết ra đây”. Do bất ngờ, trời chập choạng tối, lại bị dí vật nhọn vào người nên anh T sợ hãi không dám chống cự và nói “Không có tiền mặt chỉ có tiền tài khoản”. Lúc này do đang đi trên cầu Đại Phúc đông người nên V yêu cầu anh T đi vào khu vực sân bóng thuộc Khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, anh T sợ nên điều khiển xe đi theo yêu cầu của V đến khu vực sân bóng, lúc này là khoảng 17 giờ 30 phút, trời tối, ít người qua lại. V tay trái vẫn dí đầu bút vào mạng sườn anh T rồi yêu cầu anh T dừng xe và chuyển 10.000.000 đồng cho V. Anh T nói chỉ còn 6.000.000 đồng. V yêu cầu anh T chuyển 6.000.000 đồng vào số tài khoản 4119939999 Ngân hàng MB, mang tên Lê Quang Đ. Anh T đã chuyển số tiền 6.000.000 đồng từ số tài khoản 2301205096858, Ngân hàng Agribank của anh T vào số tài khoản 4119939999 Ngân hàng MB, mang tên Lê Quang Đ, sinh năm 1992, HKTT: thôn Thanh Xuân, xã Đồng Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, là bạn của V. Sau khi anh T chuyển tiền thành công thì V xuống xe, bỏ lại vali và chạy vào ngõ. Sau khi chiếm đoạt được 6.000.000 đồng từ tài khoản của anh T, V nhắn tin cho anh Đ, bảo anh Đ chuyển số tiền 6.000.000 đồng anh T vừa chuyển vào khoản của Đ sang số tài khoản 0976817325, Ngân hàng MB, mang tên Ngô Thị Hà Chi để trả nợ cho chị Chi (anh Đ và chị Chi không biết số tiền trên do V chiếm đoạt của anh T).

Khoảng 19 giờ cùng ngày, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, V gọi điện thoại cho anh T xin số tài khoản ngân hàng để hoàn trả lại số tiền 6.900.000 đồng, bao gồm 6.000.000 đồng đã cướp của anh T và 900.000 đồng tiền tắc xi chưa thanh toán. Anh T đồng ý và cho V số tài khoản 2301205096858 của

anh T và tài khoản 19034700916017, Ngân hàng Techcombank mang tên chi Phạm Thị Chuyên, vợ anh T. Sau đó, V nhờ Đ chuyển cho anh T 3 lần, tổng số tiền 6.900.000 đồng. Cụ thể: Ngày 11/4/2023 và ngày 13/4/2023, chuyển vào số tài khoản của anh T 3.700.000 đồng và 2.200.000 đồng; ngày 14/4/2023, chuyển vào tài khoản của chi Phạm Thị Chuyên, vợ anh T số tiền 1.000.000 đồng. Anh Đ không biết việc V nhờ chuyển tiền cho anh T là để trả lại tiền do V chiếm đoạt của anh T.

Ngày 23/5/2023, anh Nguyễn Anh T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh trình báo vụ việc. Cùng ngày 23/5/2023, Chu Trọng V đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đầu thú.

Tại bản Cáo trạng số 210/CT-VKS-TPBN ngày 18/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội **“Cướp tài sản”** theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Trọng V phạm tội **“Cướp tài sản”**. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 38 tháng đến 42 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Chu Trọng V nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa sơ thẩm vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy, bị hại Nguyễn Anh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, ông Lê Quang Đ có Đơn xin xét xử vắng mặt và việc vắng mặt của các đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

3]. Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản tiếp nhận về nguồn tin tội phạm, Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, Biên bản nhận dạng, các biên bản làm việc, với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, do không có tiền nên khoảng 17 giờ 45 phút ngày 2/4/2023, sau khi thuê xe tắc xi của anh Nguyễn Anh T đi từ thành phố Hải Dương về khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, Chu Trọng V đã dí phần đầu bút bi vào sườn phải của anh Nguyễn Anh T để uy hiếp, chiếm đoạt của anh T số tiền 6.000.000 đồng trong tài khoản và 900.000 đồng tiền thuê xe taxi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho bị hại toàn bộ số tiền chiếm đoạt là 6.900.000 đồng; lúc 7 giờ 45 phút ngày 23/5/2023, cơ quan cảnh sát điều tra tiếp nhận được đơn tố giác tội phạm của anh Nguyễn Anh T thì khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đã ra đầu thú. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Do bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Anh T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, anh Lê Quang Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

6]. Về vật chứng: Các vật chứng đã được xử lý trong giai đoạn điều tra (tra cho chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

8]. Anh Lê Quang Đ là chủ tài khoản đã nhận số tiền mà bị cáo Chu Trọng V chiếm đoạt và là người được V nhờ chuyển trả tiền cho anh Nguyễn Anh T. Anh Đ không biết nguồn gốc số tiền V nhờ chuyển khoản là do V phạm tội mà có nên chưa có đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với Đ. Đối với Ngô Thị Hà Chi, là người đã gọi điện cho anh Nguyễn Anh T đến chở Chu Trọng V. Chị Chi không biết việc V sau khi đi xe taxi của anh T đã thực hiện hành vi cướp tài sản của anh

T. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không xử lý đối với anh Lê Quang Đ và chị Ngô Thị Hà Chi là đúng pháp luật.

** Về các lễ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt: Bị cáo Chu Trọng V **3 (ba) năm 6 (sáu)** tháng tù về tội “Cướp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, 23/5/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

** Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết

** Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS TP. Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, V phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ

